

Số: /KH-UBND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2026

## **KẾ HOẠCH**

### **Đổi mới phương thức kinh doanh tiêu thụ nông sản giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

Thực hiện Quyết định số 194/QĐ-TTg ngày 09/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới phương thức kinh doanh tiêu thụ nông sản giai đoạn 2021 - 2025 định hướng đến năm 2030; Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị ban hành Kế hoạch đổi mới phương thức kinh doanh tiêu thụ nông sản giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (gọi tắt là Kế hoạch) với các nội dung cụ thể như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ của Đề án đổi mới phương thức kinh doanh tiêu thụ nông sản giai đoạn 2021 - 2025 định hướng đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 194/QĐ-TTg, phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2026 - 2030.

- Đẩy mạnh đổi mới phương thức kinh doanh, tiêu thụ nông sản theo hướng hiện đại, gắn với chuyển đổi số, phát triển kinh tế xanh, tuần hoàn và thích ứng biến đổi khí hậu.

- Phát triển hệ thống tiêu thụ nông sản bền vững, hình thành chuỗi giá trị khép kín “sản xuất - chế biến - phân phối - tiêu dùng”.

- Nâng cao năng lực quản lý nhà nước, giá trị gia tăng và năng lực cạnh tranh của sản phẩm nông nghiệp tỉnh Quảng Trị.

##### **2. Yêu cầu**

- Phát huy tính chủ động, nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các ngành, địa phương nhằm triển khai đồng bộ các chương trình, nhiệm vụ của Quyết định số 194/QĐ-TTg ngày 09/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Kế thừa những điểm mạnh của các phương thức kinh doanh tiêu thụ nông sản hiện có, giảm lượng nông sản tiêu thụ thông qua kênh tiêu thụ nông sản truyền thống và tăng lượng nông sản tiêu thụ qua kênh liên kết, kênh hợp nhất gắn với việc ứng dụng thương mại điện tử, truy xuất nguồn gốc nông sản.

- Sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của địa phương; tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ và kết hợp lồng ghép với các đề án, chương trình, kế hoạch đã được ban hành.

## II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

- Tăng cường tập huấn, hướng dẫn kỹ năng xúc tiến thương mại, thương mại điện tử, phát triển thương hiệu và ứng dụng nền tảng số cho hợp tác xã, doanh nghiệp, hộ sản xuất.

- Quy hoạch, phát triển vùng nguyên liệu tập trung gắn với chế biến, bảo quản và tiêu thụ sản phẩm. Tăng cường quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc nông sản; phát triển vùng sản xuất đạt chuẩn VietGAP, GlobalGAP, hữu cơ. Hỗ trợ hình thành các chuỗi liên kết sản xuất - chế biến - tiêu thụ, ưu tiên sản phẩm chủ lực như hồ tiêu, cà phê, tinh dầu, cao dược liệu, thủy sản, khoai deo. Xây dựng “Bản đồ số nông sản Quảng Trị”, cập nhật dữ liệu sản xuất, doanh nghiệp, vùng trồng, tiêu thụ.

- Phát triển hạ tầng thương mại, hệ thống chợ nông thôn đầu mối nông sản, trung tâm thương mại, siêu thị, cửa hàng nông sản an toàn, OCOP.

- Phát triển thương hiệu và xúc tiến thị trường, hỗ trợ thiết kế, in ấn bao bì nhãn hàng hóa, thương mại điện tử, tăng cường quảng bá, kết nối cung cầu trong hoạt động xúc tiến thương mại nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và mở rộng thị trường đối với các sản phẩm, thương hiệu tiêu biểu của tỉnh. Tổ chức thường niên các chương trình “Kết nối cung - cầu nông sản”, “Tuần lễ nông sản Quảng Trị”, chương trình xúc tiến thương mại trong và ngoài nước.

- Hỗ trợ đăng ký, bảo hộ, phát triển nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý cho các sản phẩm nông nghiệp chủ lực.

- Huy động nguồn lực và chính sách hỗ trợ, lồng ghép, huy động vốn từ ngân sách, chương trình mục tiêu quốc gia, xã hội hóa và tín dụng ưu đãi. Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư, ứng dụng công nghệ cao và tham gia chuỗi giá trị.

- Xây dựng và triển khai các nhiệm vụ theo Phụ lục đính kèm.

## III. KINH PHÍ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành và các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Nguồn vốn thực hiện Kế hoạch theo nguyên tắc: Lồng ghép với các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình phát triển kinh tế - xã hội, chương trình khoa học - công nghệ, xúc tiến thương mại, khuyến công, khuyến nông; các dự án hỗ trợ phát triển chuỗi giá trị, chuyển đổi số, kinh tế xanh và các chương trình khác có liên quan.

## IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Sở Công Thương

- Là cơ quan đầu mối chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND cấp xã triển khai kế hoạch; Tổ chức hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp, định kỳ báo cáo UBND tỉnh và Bộ Công Thương.

- Chủ trì tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại về chuyển đổi số, phát triển hạ tầng tiêu thụ nông sản, phát triển thương hiệu và nâng cao năng lực cạnh

tranh sản phẩm. Đào tạo bồi dưỡng kiến thức kỹ năng kinh doanh nông sản cho các chủ thể tham gia kênh tiêu thụ. Triển khai phát triển các trung tâm, điểm trung bày, giới thiệu và bán sản phẩm OCOP, Công nghiệp nông thôn tiêu biểu của tỉnh.

- Hướng dẫn các địa phương tổ chức, hỗ trợ xây dựng các kênh liên kết tiêu thụ các mặt hàng nông sản chủ lực phù hợp với quy hoạch sản xuất nông sản của từng vùng/địa phương.

- Chỉ đạo Chi cục Quản lý thị trường phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát hoạt động kinh doanh hàng hóa nói chung, thu mua sản phẩm nông sản nói riêng.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện các nhiệm vụ được giao chủ trì tại Kế hoạch này.

- Hướng dẫn các đơn vị liên quan xây dựng nhiệm vụ, tổng hợp dự toán kinh phí và đăng ký nhu cầu hỗ trợ kinh phí gửi về gửi Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt.

## **2. Sở Nông nghiệp và Môi trường**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương xây dựng quy hoạch vùng sản xuất các mặt hàng nông sản chủ lực, có ưu thế của địa phương. Hướng dẫn hợp tác xã, doanh nghiệp tham gia các chuỗi giá trị.

- Tái cấu trúc vùng nguyên liệu gắn với sự hình thành và phát triển các nhà máy chế biến sản xuất nông sản.

- Chủ trì triển khai xây dựng bản số hóa vùng sản xuất nông lâm thủy sản. Phối hợp cùng với Sở Công Thương triển khai phát triển các trung tâm, điểm trung bày, giới thiệu và bán sản phẩm OCOP.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện các nội dung được giao tại Phụ lục của Kế hoạch này.

## **3. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phục vụ sản xuất, tiêu thụ nông sản. Hỗ trợ đổi mới công nghệ, chuyên gia công nghệ, chuyên đổi số nhằm nâng cao chất lượng, giá trị nông sản của tỉnh.

- Hỗ trợ đăng ký, khai thác, quản lý và phát triển các nhãn hiệu chứng nhận và chỉ dẫn địa lý. Hình thành chuỗi cung ứng và truy xuất nguồn gốc đối với nông sản đặc thù của tỉnh góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh sản phẩm trên thị trường.

## **4. Sở Tài chính**

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, tham mưu UBND tỉnh bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm cho các cơ quan, đơn vị liên quan để thực hiện Kế hoạch.

## **5. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch**

- Tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại nhằm hỗ trợ quảng bá, kết nối tiêu thụ sản phẩm nông sản.

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan tổ chức các sự kiện quy mô lớn: Tuần lễ nông sản Quảng Trị, Ngày hội sản phẩm, nông sản Quảng Trị,... về tiêu thụ nông sản Quảng Trị cấp tỉnh, vùng, quốc gia định kỳ hàng năm.

- Tổ chức, tham gia hội chợ, triển lãm, hội nghị kết nối cung cầu, đoàn giao thương, khảo sát thị trường tiêu thụ nông sản trong và ngoài nước.

- Thu thập, cập nhật và cung cấp thông tin thị trường, hỗ trợ doanh nghiệp trong hoạt động xúc tiến thương mại và phát triển thị trường.

- Hỗ trợ doanh nghiệp, HTX áp dụng các giải pháp truy xuất nguồn gốc và đưa nông sản lên các sàn thương mại điện tử trong nước, nền tảng thương mại điện tử xuyên biên giới nhằm thúc đẩy xuất khẩu tại chỗ. Hỗ trợ quảng bá, giới thiệu và kết nối tiêu thụ nông sản trên các sàn thương mại điện tử và nền tảng số.

- Xây dựng các chương trình gắn kết xúc tiến thương mại với xúc tiến du lịch; chủ trì kết nối đưa sản phẩm nông sản chủ lực, OCOP vào chuỗi cung ứng của hệ thống nhà hàng, khách sạn, trạm dừng nghỉ và các điểm đến du lịch trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện các nhiệm vụ được giao chủ trì tại Kế hoạch này.

## **6. Ủy ban nhân dân các xã, phường**

- Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện; bố trí nguồn lực từ nguồn vốn ngân sách địa phương và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật để triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch đổi mới phương thức kinh doanh tiêu thụ nông sản phù hợp với thực tế.

- Phối hợp các đơn vị có liên quan tổ chức, xây dựng các kênh liên kết tiêu thụ các mặt hàng nông sản chủ lực phù hợp với quy hoạch sản xuất nông sản của từng vùng thuộc địa bàn.

- Chỉ đạo các đơn vị liên quan phối hợp với lực lượng Quản lý thị trường và các cơ quan chức năng liên quan tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát hoạt động kinh doanh hàng hóa nói chung và thu mua sản phẩm nông sản nói riêng.

## **V. QUY ĐỊNH ĐĂNG KÝ NHIỆM VỤ VÀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO**

- Chậm nhất trước ngày 30/8 của năm trước năm kế hoạch, các đơn vị chủ trì xây dựng nhiệm vụ và đăng ký nhu cầu hỗ trợ kinh phí gửi về Sở Công Thương để tổng hợp dự toán kinh phí gửi Sở Tài chính thẩm định.

- Các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ gửi báo cáo định kỳ trước ngày 30/11 hàng năm về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Công Thương.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp, các đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

***Nơi nhận:***

- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh Lê Đức Tiến;
- Các cơ quan, đơn vị, địa phương tại mục IV;
- PCVP Nguyễn Cảnh Hưng;
- Lưu: VT, CTXD.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Đức Tiến**

**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ GIAI ĐOẠN 2026 - 2030**

*(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND tỉnh Quảng Trị)*

<b>TT</b>	<b>Tên nhiệm vụ</b>	<b>Cơ quan chủ trì</b>	<b>Cơ quan phối hợp</b>
1	Xây dựng và phát triển các kênh tiêu thụ nông sản hiện đại, bền vững (chợ đầu mối, trung tâm thương mại, siêu thị, điểm trưng bày sản phẩm; phân phối sản phẩm nông sản trên môi trường trực tuyến); phát triển thương hiệu và nâng cao năng lực cạnh tranh sản phẩm	Sở Công Thương	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan; Các sàn giao dịch thương mại điện tử
2	Số hóa sản xuất và tiêu thụ nông sản an toàn	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan.
3	Đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng kinh doanh và chuyển đổi số cho hợp tác xã, doanh nghiệp	Sở Công Thương; Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, ngành địa phương, đơn vị liên quan; Giám đốc doanh nghiệp, hợp tác xã
4	Tổ chức các sự kiện quy mô lớn: Tuần lễ nông sản Quảng Trị, Ngày hội sản phẩm, nông sản Quảng Trị,... về tiêu thụ nông sản Quảng Trị cấp tỉnh, vùng, quốc gia định kỳ hàng năm.	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch	Các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan
5	Tổ chức, tham gia hội chợ, triển lãm, hội nghị kết nối cung cầu, đoàn giao thương, khảo sát thị trường tiêu thụ nông sản trong và ngoài nước.	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch	Các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
7	Hỗ trợ doanh nghiệp, HTX áp dụng các giải pháp truy xuất nguồn gốc và đưa nông sản lên các sàn thương mại điện tử trong nước, nền tảng thương mại điện tử xuyên biên giới nhằm thúc đẩy xuất khẩu tại chỗ. Hỗ trợ quảng bá, giới thiệu và kết nối tiêu thụ nông sản trên các sàn thương mại điện tử và nền tảng số.	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch	Các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan
8	Xây dựng các chương trình gắn kết xúc tiến thương mại với xúc tiến du lịch; chủ trì kết nối đưa sản phẩm nông sản chủ lực, OCOP vào chuỗi cung ứng của hệ thống nhà hàng, khách sạn, trạm dừng nghỉ và các điểm đến du lịch trên địa bàn tỉnh.	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch	Các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan
9	Thu thập, cập nhật và cung cấp thông tin thị trường, hỗ trợ doanh nghiệp trong hoạt động xúc tiến thương mại và phát triển thị trường.	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Trung tâm Xúc tiến Đầu tư Thương mại và Du lịch	Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Môi trường và các đơn vị có liên quan
10	Hỗ trợ đăng ký, bảo hộ, phát triển nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý cho các sản phẩm nông nghiệp chủ lực	Sở Khoa học và Công nghệ	Bộ Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan